

Số: *61* /TTr-UBND

Quảng Ngãi, ngày *09* tháng 6 năm 2021

TỜ TRÌNH

Về việc đề nghị xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh
Quy định mức chi bồi dưỡng đối với cộng tác viên dân số
trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi

Kính gửi: Thường trực HĐND tỉnh

Thực hiện Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18/6/2020; Thông tư số 02/2021/TT-BYT ngày 25/01/2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc Quy định tiêu chuẩn, nhiệm vụ của cộng tác viên dân số, UBND tỉnh đề nghị Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh cho ý kiến việc xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định số lượng và mức chi bồi dưỡng đối với cộng tác viên dân số trên địa bàn tỉnh, như sau:

I. Sự cần thiết ban hành

Thực hiện Thông tư số 02/2021/TT-BYT ngày 25/01/2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế; trong đó quy định: *Mức chi bồi dưỡng hàng tháng cho cộng tác viên dân số do Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định và ngân sách địa phương bảo đảm theo quy định*; nên việc xây dựng, trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết Quy định mức chi bồi dưỡng đối với cộng tác viên dân số trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi là cần thiết và phù hợp với quy định.

II. Cơ sở pháp lý

- Nghị quyết số 137/NQ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ về việc ban hành chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 25/10/2017;

- Quyết định số 496/QĐ-TTg ngày 30/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án nghiên cứu, xây dựng mô hình tổ chức bộ máy, mạng lưới và cơ chế phối hợp liên ngành làm công tác dân số và phát triển các cấp;

- Thông tư số 02/2021/TT-BYT ngày 25/01/2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc Quy định tiêu chuẩn, nhiệm vụ của cộng tác viên dân số.

III. Mục đích, quan điểm xây dựng Nghị quyết

1. Mục đích

- Quy định mức chi bồi dưỡng đối với cộng tác viên dân số trên địa bàn tỉnh tạo điều kiện thuận lợi cho cộng tác viên dân số tại cơ sở thực thi trách nhiệm gắn với quyền lợi và nghĩa vụ nhằm thực hiện tốt công tác dân số và

phát triển trong tình hình mới; là động lực thúc đẩy việc thực hiện nghiêm chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

- Thể hiện trách nhiệm, sự quan tâm của Nhà nước trong việc thực hiện chính sách dân số, nâng cao chất lượng dân số, chất lượng nguồn nhân lực, góp phần vào sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh bền vững.

2. Quan điểm xây dựng

- Củng cố và kiện toàn tổ chức bộ máy làm công tác dân số cấp xã đủ năng lực để triển khai thực hiện công tác dân số và phát triển trong tình hình mới.

- Các chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác dân số thực sự đi vào cuộc sống, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Mỗi cặp vợ chồng nên sinh đủ 2 con, chú trọng nuôi dạy con tốt, gia đình hạnh phúc, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong toàn xã hội.

IV. Nội dung chính dự thảo Nghị quyết

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định mức chi bồi dưỡng hằng tháng đối với cộng tác viên dân số trên địa bàn tỉnh.

2. Đối tượng áp dụng

Cộng tác viên dân số tại các thôn, tổ dân phố (gọi tắt là thôn) thuộc các xã, phường, thị trấn (gọi tắt là xã) trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

3. Mức chi bồi dưỡng hằng tháng đối với cộng tác viên dân số:

- Đối với tác viên dân số tại khu vực miền núi, hải đảo: 450.000 đồng/người/tháng.

- Đối với cộng tác viên dân số tại khu vực còn lại: 400.000 đồng/người/tháng.

V. Dự kiến nguồn lực: Nguồn kinh phí ngân sách tỉnh.

VI. Thời gian dự kiến trình thông qua Nghị quyết: Tại kỳ họp thứ 2 (tháng 7 năm 2021) HĐND tỉnh khóa XIII nhiệm kỳ 2021 – 2026.

Kính đề nghị Thường trực HĐND tỉnh xem xét, cho ý kiến việc xây dựng Nghị quyết theo trình tự, thủ tục rút gọn (có bản thuyết minh gửi kèm theo)./.


Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Ban: Văn hóa - Xã hội, Kinh tế-Ngân sách, HĐND tỉnh;
- Các Sở: Y tế, Tư pháp, Tài chính;
- VPUB: CVP, PCVP(VX), TH, CBTH;
- Lưu: VT, KGVX_{lmc469}.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Võ Phiên

 **Bản thuyết minh**
(Kèm theo Tờ trình số ~~64~~ /TTr-UBND ngày 09/6/2021 của UBND tỉnh)

I. Quá trình thực hiện

Ngày 21/4/2009, HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết số 03/2009/NQ-HĐND về công tác dân số - Kế hoạch hóa gia đình tỉnh Quảng Ngãi;

Tuy nhiên, ngày 25/10/2017, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII đã ban hành Nghị quyết số 21-NQ/TW về công tác dân số trong tình hình mới và ngày 31/12/2017, Chính phủ ban hành Nghị quyết số 137/NQ-CP ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII. Đồng thời, ngày 05/4/2018, Tỉnh ủy Quảng Ngãi ban hành Kế hoạch số 128-KH/TU về thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 25/10/2017.

Để thực hiện các quy định nêu trên, HĐND tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 23/2020/NQ-HĐND ngày 10/12/2020 bãi bỏ Nghị quyết số 03/2009/NQ-HĐND ngày 21/4/2009 của HĐND tỉnh về công tác dân số - Kế hoạch hóa gia đình tỉnh Quảng Ngãi; đồng thời, Thông tư số 26/2018/TT-BTC ngày 21/3/2018 của Bộ Tài chính Quy định quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp Chương trình mục tiêu Y tế-Dân số giai đoạn 2016-2020 đã hết hiệu lực, nên việc hỗ trợ phụ cấp hằng tháng cho cộng tác viên dân số tại cơ sở kể từ năm 2021 không có cơ sở để thực hiện.

II. Cơ sở đề xuất mức chi bồi dưỡng

(1) Chênh lệch mức lương cơ sở hiện nay so với mức lương cơ sở tại thời điểm quy định mức hỗ trợ cho cộng tác viên dân số trước năm 2021.

(2) Nhiệm vụ của cộng tác viên dân số theo quy định tại Thông tư số 02/2021/TT-BYT nhiều hơn so với trước.

(3) Số lượng cộng tác viên dân số dự kiến giảm hơn so với trước năm 2021.

III. Thực hiện từ năm 2020 về trước

1. Mức bồi dưỡng

- Đối với xã, phường, thị trấn trọng điểm, xã đặc biệt khó khăn: 260.000 đồng/người/tháng.

- Đối với các xã còn lại: 210.000 đồng/người/tháng.

Trong đó:

+ Mức bồi dưỡng theo Thông tư số 26/2018/TT-BTC ngày 21/3/2018 của Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp thực hiện chương trình mục tiêu Y tế - Dân số giai đoạn 2016-2020:

Đối với xã, phường, thị trấn trọng điểm, xã đặc biệt khó khăn: 200.000 đồng/người/tháng.

Đối với các xã còn lại: 150.000 đồng/người/tháng.

+ Mức bồi dưỡng theo Nghị quyết số 03/2009/NQ-HĐND ngày 21/4/2009 của HĐND tỉnh về công tác dân số-kế hoạch hóa gia đình tỉnh trong tình hình mới: 60.000 đồng/người/tháng.

Mức bồi dưỡng từ 2020 về trước	Lương cơ sở tại thời điểm xây dựng mức bồi dưỡng (2009)	Lương cơ sở theo lộ trình đến 2020	Chênh lệch (%)	Mức bồi dưỡng sau khi bù chênh lệch
60.000 đồng ¹	540.000 ²	1.600.000	196,30	177.778
200.000 đồng ³	1.300.000 ⁴	1.600.000	23,08	246.154
150.000 đồng	1.300.000	1.600.000	23,08	184.615

Như vậy, nếu bù chênh lệch do tăng lương cơ sở thì đến tháng 7/2020 mức bồi dưỡng đối với cộng tác viên vùng trọng điểm, đặc biệt khó khăn: 423.932 đồng/người/tháng; các xã còn lại: 362.393 đồng/người/tháng.

2. Nhiệm vụ của Cộng tác viên dân số

Tại Điều 3, Thông tư số 02/2021/TT-BYT ngày 25/01/2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về nhiệm vụ của cộng tác viên dân số:

- Cộng tác viên dân số có trách nhiệm cùng nhân viên y tế thôn và cộng tác viên các chương trình khác trên địa bàn tuyên truyền, vận động về công tác dân số, vệ sinh phòng bệnh, chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân trong địa bàn quản lý.

- Trực tiếp tuyên truyền, vận động, tư vấn về dân số cho người dân trong địa bàn đảm nhiệm.

- Cung cấp bao cao su, viên uống tránh thai đến từng hộ gia đình theo quy định; thực hiện tiếp thị, tiếp thị xã hội, xã hội hóa sản phẩm chăm sóc sức khỏe sinh sản, kế hoạch hóa gia đình và dịch vụ về dân số theo quy định.

- Kiểm tra, theo dõi việc duy trì thực hiện các nội dung về dân số của các hộ gia đình tại địa bàn quản lý.

- Thực hiện chế độ ghi chép ban đầu, thu thập số liệu, lập báo cáo định kỳ và đột xuất về dân số theo quy định hiện hành; cung cấp số liệu cho Trạm Y tế cấp xã, lập các sơ đồ và biểu đồ, quản lý số hộ gia đình về dân số tại địa bàn quản lý.

- Bảo quản và sử dụng các tài liệu (sổ sách, biểu mẫu báo cáo...) liên quan đến nhiệm vụ được giao.

- Tham dự giao ban cộng tác viên dân số hằng tháng do Trạm Y tế cấp xã tổ chức để phản ánh tình hình và báo cáo kết quả hoạt động dân số của địa bàn được giao quản lý.

¹ Nghị quyết số 03/2009/NQ-HĐND ngày 21/4/2009.

² Nghị định số 166/2007/NĐ-CP ngày 10/12/2007 của Chính phủ.

³ Thông tư số 26/2018/TT-BTC ngày 21/3/2018: xã trọng điểm, xã đặc biệt khó khăn.

⁴ Nghị định 47/2017/NĐ-CP ngày 24/4/2017 của Chính phủ.

- Tham dự các lớp tập huấn do cơ quan có thẩm quyền tổ chức.
- Phát hiện và đề xuất với cán bộ theo dõi công tác dân số cấp xã, cán bộ thuộc Trạm Y tế cấp xã các vấn đề cần thực hiện về dân số tại địa bàn quản lý.
- Thực hiện nhiệm vụ khác về dân số do Trạm trưởng Trạm Y tế xã hoặc Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã giao.

3. Số lượng Cộng tác viên Dân số

Về số lượng Cộng tác viên Dân số, Sở Y tế phối hợp với các sở, ngành, địa phương tham mưu UBND tỉnh quy định cụ thể sau khi Nghị quyết được HĐND tỉnh thông qua.

Theo phương án được Sở Y tế xây dựng thì mỗi thôn, tổ dân phố có 02 cộng tác viên dân số⁵; tổng số cộng tác viên dân số trên địa bàn tỉnh dự kiến: 1.904 người, giảm 842 người so với số lượng hiện có⁶.

*. Kinh phí chi bồi dưỡng hàng năm cho cộng tác dân số dự kiến khoảng: 9.544.800.000 đồng, chi tiết:

Đối tượng	Mức bồi dưỡng	Số thôn, tổ dân phố ⁷	Số cộng tác viên	Nhu cầu kinh phí hàng năm
Cộng tác viên tại khu vực miền núi, hải đảo	450.000	322	644	3.477.600.000
Cộng tác viên tại khu vực còn lại	400.000	632	1.264	6.067.200.000
Tổng cộng		954	1.908	9.544.800.000

⁵ Báo cáo số 723/BC-SYT ngày 18/5/2021 của Sở Y tế Kết quả tiếp thu và giải trình ý kiến góp ý dự thảo Tờ trình xây dựng Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định số lượng, tiêu chuẩn, hợp đồng trách nhiệm, mức chi bồi dưỡng đối với cộng tác viên dân số trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

⁶ Nghị quyết số 03/2009/NQ-HĐND ngày 21/4/2009 của HĐND tỉnh về công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình tỉnh Quảng Ngãi trong tình hình mới quy định số cộng tác viên dân số là 22.761 người, hiện có 2.750 người.

⁷ Việc xác định số lượng thôn, tổ dân phố và khu vực căn cứ vào:

- Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt danh sách các xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025;
- Nghị quyết số 15/NQ-HĐND ngày 10/7/2019 của HĐND tỉnh Quảng Ngãi đã sắp xếp, sáp nhập một số thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.